

ỦY BAN NHÂN DÂN
P. NGUYỄN THỊ MINH KHAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-VHXXH

P. Nguyễn Thị Minh Khai, ngày 02 tháng 11 năm 2021

V/v tuyên truyền công tác tín ngưỡng,
tôn giáo quý IV năm 2021

Kính gửi: Các ông, bà Tổ trưởng tổ dân phố.

Thực hiện Văn bản số 2345/UBND-NV của UBND thành phố Bắc Kạn về việc định hướng nội dung tuyên truyền công tác tín ngưỡng, tôn giáo quý IV năm 2021.

Để nội dung tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác tín ngưỡng, tôn giáo phát huy hiệu quả. UBND phường Nguyễn Thị Minh Khai đề nghị các ông, bà tổ trưởng tổ dân phố thực hiện, triển khai đến toàn thể nhân dân tuyên truyền nội dung chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo theo tài liệu đính kèm Công văn này.

Ủy ban nhân dân phường đề nghị các ông, bà Tổ trưởng tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- CT, phó CTUBND phường;

Gửi bản giấy:

- 17 tổ trưởng tổ dân phố;

- Lưu: VP - VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thành Tín

TÀI LIỆU
TUYÊN TRUYỀN NỘI DUNG CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT
VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

*(Kèm theo Công văn số /UBND-VHXX ngày 02/11/2021
của UBND phường Nguyễn Thị Minh Khai)*

1. Tình hình chung

Trong quý III năm 2021, các hoạt động tôn giáo diễn ra trên phạm vi cả nước nói chung, tỉnh Bắc Kạn nói riêng diễn ra cơ bản ổn định, tuân thủ pháp luật, theo Hiến chương, Điều lệ của giáo hội; trước diễn biến phức tạp của dịch covid-19 các tổ chức tôn giáo tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế, quy định của UBND tỉnh; tích cực đóng góp các nguồn lực và chung tay cùng chính quyền các cấp trong công tác phòng, chống dịch bệnh covid-19 như: tích cực vận động chức sắc, chức việc, tín đồ tham gia đóng góp, ủng hộ Quỹ vắc - xin Covid-19, lương thực, thực phẩm, hàng thiết yếu...

2. Đối với hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo

2.1. Người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng

** Cơ sở tín ngưỡng có phải có người đại diện hoặc ban quản lý không? Điều kiện để được bầu, cử là người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng được quy định như thế nào?*

- Theo quy định tại khoản 1, Điều 11 của Luật thì cơ sở tín ngưỡng phải có người đại diện hoặc ban quản lý để chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động diễn ra tại cơ sở tín ngưỡng.

- Khoản 2, Điều 11 của Luật quy định người được bầu, cử làm người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng phải đáp ứng các điều kiện sau:

- + Là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam;
- + Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- + Có uy tín trong cộng đồng dân cư.

** Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc bầu, cử người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng?*

Theo quy định tại khoản 3, Điều 11 của Luật thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức để cộng đồng dân cư bầu, cử người đại diện hoặc thành viên ban quản lý. Căn cứ kết quả bầu, cử và các điều kiện về người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày bầu, cử.

Đối với việc bầu, cử người đại diện hoặc thành lập ban quản lý nhà thờ đồng họ thì không phải thực hiện theo quy định trên.

**** Việc bầu, cử người đại diện hoặc thành lập ban quản lý cơ sở tín ngưỡng đã được xếp hạng là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được thực hiện như thế nào?***

Theo quy định tại khoản 4, Điều 11 của Luật thì việc bầu, cử người đại diện hoặc thành lập ban quản lý cơ sở tín ngưỡng đã được xếp hạng là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

2.2. Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung

**** Tổ chức tôn giáo có được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho tín đồ tại những nơi chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những người thuộc tổ chức không? Để được thực hiện quyền này cần phải đáp ứng các điều kiện gì?***

- Theo quy định tại khoản 1, Điều 16 của Luật, tổ chức tôn giáo được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho tín đồ tại những nơi chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những người thuộc tổ chức.

- Khi thực hiện quyền này phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo;

+ Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có người đại diện là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự;

+ Nội dung sinh hoạt tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật này.

**** Những người theo tôn giáo không thuộc tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung không? Để được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cần phải đáp ứng các điều kiện gì?***

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật thì những người theo tôn giáo không thuộc tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Khi thực hiện quyền này phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo;

+ Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có người đại diện là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự;

+ Nội dung sinh hoạt tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật này;

+ Có giáo lý, giáo luật;

+ Tên của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung không trùng với tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc.

*** *Trình tự, thủ tục, thẩm quyền chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung được Luật quy định như thế nào?***

Theo quy định tại Điều 17 của Luật thì trình tự, thủ tục, thẩm quyền chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung được quy định như sau:

- Tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc người đại diện của nhóm người theo tôn giáo không thuộc tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo gửi hồ sơ đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo.

- Hồ sơ đăng ký gồm:

+ Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức đăng ký; tên tôn giáo; họ và tên, nơi cư trú của người đại diện; nội dung, địa điểm, thời gian sinh hoạt tôn giáo, số lượng người tham gia;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo;

+ Sơ yếu lý lịch của người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung;

+ Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật đối với việc đăng ký của nhóm người theo tôn giáo không thuộc tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

- Về thẩm quyền chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 17 của Luật, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ; trường hợp từ chối đăng ký phải nêu rõ lý do.

*** *Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung:*** Theo mẫu B5, Nghị định 162/2017/NĐ-CP.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...⁽¹⁾..., ngày.....tháng.....năm.....

ĐĂNG KÝ
Sinh hoạt tôn giáo tập trung

Kính gửi:⁽²⁾.....

Tên tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (chữ in hoa):

.....
Trụ sở của tổ chức:.....⁽³⁾.....

Thuộc tôn giáo:.....

Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung với các nội dung sau:

Tên nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung:

Người đại diện của nhóm:

Họ và tên:..... Năm sinh:

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):.....

Số CMND/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân:

Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Nơi cư trú:.....

Nội dung sinh hoạt tôn giáo:

Địa điểm sinh hoạt tôn giáo⁽⁴⁾:

Thời gian sinh hoạt tôn giáo:.....

Số lượng người tham gia:.....

Văn bản kèm theo gồm: Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo; sơ yếu lý lịch của người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung; bản tóm tắt giáo lý, giáo luật, đối với việc đăng ký của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN⁽⁵⁾

(Chữ ký, dấu, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc nơi dự kiến có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo tập trung đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo.

⁽³⁾ Tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

(4) Ghi rõ địa chỉ nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung.

(5) Người đại diện của tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Đối với người đại diện của tổ chức tôn giáo phải ký tên và đóng dấu của tổ chức.